

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **0002381** QĐ-XPHC

Quyền số:

00073

Phụ lục (3), ngày 10 tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

Căn cứ Điều 57, Điều 63, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính;
Căn cứ Nghị định số 176 ngày 10/4/2013 quy định⁽⁴⁾:

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: /BB-VPHC lập ngày / /;
Căn cứ hồ sơ vụ vi phạm do cơ quan tiến hành tố tụng hình sự chuyển đến (nếu có);
Căn cứ kết quả xác minh và các tài liệu có trong hồ sơ;
Căn cứ Biên bản phiên giải trình trực tiếp số ngày / / (nếu có);
Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số 5287
ngày 10 / 4 / 20 (nếu có);
Tôi: Phan Minh Việt Cấp bậc, chức vụ: Đại tá Đơn vị: VP và PHHC

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt bằng hình thức⁽⁵⁾: phạt tiền đối với:

Ông(Bà)/Tổ chức(Tên tổ chức, người đại diện theo pháp luật): Minh Huy

Sinh ngày: / / 2001 Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp/Lĩnh vực hoạt động hoặc Mã số doanh nghiệp:

Nơi ở hiện tại/Địa chỉ trụ sở: Phố Rạng, Phố Vang, TT Huế

CMND hoặc CCCD hoặc hộ chiếu/GCN đăng ký hoặc GP thành lập số:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính (ghi tóm tắt hành vi vi phạm):

quy định tại:

+ Điểm a Khoản 1 Điều 11 Nghị định 176/2013 Mức tiền phạt: 200.000 đ

+ Điểm Khoản Điều Nghị định Mức tiền phạt:

+ Điểm Khoản Điều Nghị định Mức tiền phạt:

- Các tình tiết tăng nặng/giảm nhẹ (nếu có):

- Tổng mức tiền phạt chung là: 200.000 đ (Bằng chữ: Hai trăm ngàn đồng)

- Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có):

- Biện pháp ngăn chặn và bảo đảm (nếu có):

- Biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có):

Thời hạn thực hiện hình thức xử phạt bổ sung là ngày; thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này. Mọi chi phí tổ chức thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do cá nhân/tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả. Ông(Bà)/Tổ chức có tên tại Điều này phải hoàn trả số kinh phí là: (Bằng chữ:) cho⁽⁶⁾:

là cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại Khoản 5 Điều 85 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày / /

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông(Bà)/Tổ chức có tên tại Điều 1 để chấp hành Quyết định Ông(Bà)/Tổ chức phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu không chấp hành sẽ bị cưỡng chế thi hành.

Trường hợp không nộp tiền phạt tại chỗ cho người có thẩm quyền xử phạt theo quy định tại Khoản 2 Điều 78 Luật xử lý vi phạm hành chính, Ông(Bà)/Tổ chức phải nộp tiền phạt tại⁽⁷⁾ trong thời hạn ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt. Ông(Bà)/Tổ chức bị xử phạt có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽⁷⁾ để thu tiền phạt.

3. Gửi cho⁽⁸⁾ để tổ chức thực hiện Quyết định này/.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

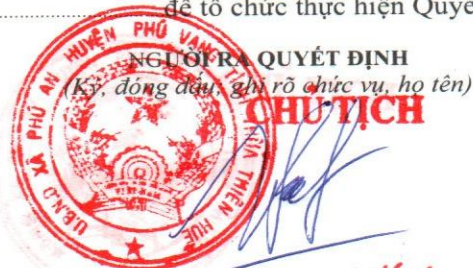
- Lưu: Hồ sơ

Người vi phạm hoặc đại diện tổ chức vi phạm đã nhận

Quyết định này lúc 11 giờ ngày 10/4/2020

(Người nhận ký, ghi rõ họ tên)

Hy
Nguyễn Minh Huy



Phan Minh Việt

(1) Tên cơ quan chủ quản; (2) Tên đơn vị của người ra quyết định; (3) Ghi rõ địa danh hành chính; (4) Tên của Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cụ thể; (5) Ghi rõ hình thức xử phạt chính được áp dụng (cảnh cáo/phạt tiền/tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn/tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính); (6) Ghi tên của cơ quan đã thi hành biện pháp khắc phục hậu quả; (7) Ghi rõ tên, địa chỉ Kho bạc nhà nước hoặc Ngân hàng thương mại do Kho bạc nhà nước ủy nhiệm thu; (8) Ghi tên của cá nhân/tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định